

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-PT

Ngày: 18/11/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngoan.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Thủy.

Bà Lâm Ngọc Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2021/TLPT-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 304/2021/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 245/2021/QĐ-PT ngày 27 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Ngọc L, sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ: ấp DB, xã NB, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Võ Ngọc Tr, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: ấp BHA, xã BT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Võ Trọng K thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Trần Thị Th, sinh năm 1965 (vắng mặt).

2/ Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

3/ Nguyễn Thị B, sinh năm 1952 (vắng mặt).

4/ Đào Thị A, sinh năm 1956 (vắng mặt).

5/ Phan Thị L, sinh năm 1958 (vắng mặt).

6/ Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1965 (vắng mặt).

7/ Huỳnh Thị Xuân Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Cùng địa chỉ: ấp BHA, xã BT, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.
- *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Võ Ngọc Tr.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm;

Nguyên đơn chị Trần Ngọc L trình bày:

Chị và anh Tr xác lập quan hệ hôn nhân năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, anh Tr lớn tiếng và có lời lẽ xúc phạm chị. Mặc dù chị đã cố gắng hàn gắn để chăm sóc con chung nhưng anh Tr không cho chị qua thăm con và đem con về chăm sóc làm cho tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại, chị và anh Tr đã sống ly thân. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Thùy D, sinh ngày 31/5/2020, hiện đang sống với anh Tr. Khi ly hôn, chị L yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản chung: Gồm 01 đôi bông tai, 01 đôi lắc, 01 đôi vòng, 01 dây chuyền và 01 nhẫn. Tổng cộng, 13,5 chỉ vàng 24k. Chị L yêu cầu anh Tr giao cho chị 6,75 chỉ vàng 24k.

Về nợ chung: Chị L trình bày Không có.

** Bị đơn anh Võ Ngọc Tr trình bày:*

Anh thống nhất với chị L về thời gian và điều kiện kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do chị L tự ý bỏ về nhà cha mẹ ruột, không quan tâm đến anh và con chung. Hiện tại, anh Tr nhận thấy còn thương vợ, nên anh không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Võ Ngọc Thùy D, sinh ngày 31/5/2020, hiện đang sống với anh Tr. Khi ly hôn, anh Tr yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Tr thống nhất với lời trình bày của chị L, anh chấp nhận giao cho chị L 6,75 chỉ vàng 24k.

Về nợ chung: Anh Tr trình bày không có.

** Người làm chứng bà Đào Thị A trình bày:*

Bà là Chi hội trưởng chi hội Phụ nữ ấp Bình Hòa A, xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Vào khoảng tháng 10/2020, anh Tr có đến báo cho bà biết việc chị L (vợ anh Tr) tự ý bỏ nhà đi để lại con cho anh Tr nuôi

dưỡng, bà có động viên anh Tr cố gắng nuôi con cho tốt. Hiện tại, anh T chăm sóc nuôi dưỡng con rất tốt, chị L không chăm sóc con tốt, không đảm bảo trách nhiệm người mẹ. Đề nghị Tòa án xem xét giao quyền nuôi con cho anh Tr.

** Người làm chứng bà Trần Thị Th trình bày:*

Bà sống ở gần nhà anh Tr. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi, khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi dưỡng, khoảng một tháng mới về thăm con. Hiện tại, anh Tr và gia đình chăm sóc bé rất tốt.

** Người làm chứng bà Nguyễn Thị B trình bày:*

Bà sống ở gần nhà anh Tr, không có quan hệ thân tộc với anh Tr. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi, khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi, khoảng một tháng mới về thăm con. Hiện tại, anh Tr và gia đình chăm sóc bé rất tốt.

** Người làm chứng bà Phan Thị L trình bày:*

Bà sống ở gần nhà anh Tr, thường ngày bà cắt cỏ gần nhà anh Tr thì thấy chị L nằm bấm điện thoại, không chăm sóc con mà để anh Tr chăm sóc. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi, khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi dưỡng, khoảng một tháng mới về thăm con. Hiện tại, anh Tr và gia đình anh chăm sóc bé rất tốt.

** Người làm chứng Huỳnh Thị Thu T trình bày:*

Chị sống ở gần nhà anh Tr. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi, khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi dưỡng, khoảng một tháng mới về thăm con. Hiện tại, anh Tr và gia đình chăm sóc bé rất tốt.

** Người làm chứng Huỳnh Thị Xuân Ng trình bày:*

Chị sống ở gần nhà anh Tr. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi dưỡng, khoảng một tháng mới về thăm con. Hiện tại, anh Tr và gia đình chăm sóc bé rất tốt.

** Người làm chứng Nguyễn Thị Kim C trình bày:*

Bà là mẹ ruột của anh Tr và là mẹ chồng của chị L. Theo bà, giữa anh Tr và chị L không có mâu thuẫn, là do giữa bà và chị L mâu thuẫn trong việc chăm sóc con của chị L và anh Tr. Sau khi sinh con, chị L chỉ bấm điện thoại, không chăm sóc con và không phụ việc gia đình. Ngày 08/10/2020, chị L bỏ nhà đi, khoảng năm ngày sau chị L cùng với mẹ ruột đến nhà anh Tr lấy toàn bộ đồ đạc, để con lại cho anh Tr nuôi dưỡng, khoảng một tháng mới về thăm con, chỉ đòi vàng cưới mà không đòi rước con. Hiện tại, bà và anh Tr chăm sóc bé rất tốt.

* Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 304/2021/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng các Điều 28, 35, 39, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều

56, 81, 82, 83, 116 của Luật hôn nhân và gia đình; Các điểm a, b, đ khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Trần Ngọc L.

Nguyên đơn Trần Ngọc Liên được ly hôn với bị đơn Võ Ngọc Tr.

2/ Về con chung: Buộc anh Võ Ngọc Tr giao cháu Võ Ngọc Thùy D, sinh ngày 31/5/2020 cho chị Trần Ngọc L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Võ Ngọc Tr phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 6/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Võ Ngọc Tr được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung: Anh Võ Ngọc Tr có nghĩa vụ giao cho chị Trần Ngọc L sở hữu 6,75 chỉ vàng 24k khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 06/5/2021, bị đơn anh Võ Ngọc Tr có đơn kháng cáo một phần bản án Hôn nhân sơ thẩm về hôn nhân và con chung. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Võ Ngọc Tr vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con và mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung. Chị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nhưng chị trình bày thêm: Vợ chồng chị không có mâu thuẫn, anh Tr không nhậu nhẹt, cờ bạc, không quan hệ yêu đương bên ngoài.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, Luật sư Võ Trọng K trình bày: Mâu thuẫn vợ chồng không có, anh Tr vẫn còn tình cảm với chị L. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết cho ly hôn là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

+Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

+ Về nội dung kháng cáo: Chị L yêu cầu ly hôn là không có cơ sở. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Võ Ngọc Tr, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời

biện hộ, bảo vệ quyền và lợi ích của Luật sư, đề nghị của Luật sư và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

[1] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn chị Trần Ngọc L khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Võ Ngọc Tr. Án sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “xin ly hôn” đúng theo quy định tại các Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về thủ tục tố tụng: Án sơ thẩm thụ lý giải quyết tranh chấp giữa nguyên đơn chị Trần Ngọc L, bị đơn anh Võ Ngọc Tr là đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung kháng cáo: Sau khi tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bên không kháng cáo về phần tài sản, chỉ kháng cáo về hôn nhân và nuôi con. Đơn kháng cáo của anh Võ Ngọc Tr đúng quy định tại Điều 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của anh Tr Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Trần Ngọc L và anh Võ Ngọc Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhị Bình, huyện Châu Thành vào ngày 28/8/2018 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên tòa chị L cũng thừa nhận, anh Tr không có uống rượu say xỉn, không cờ bạc hay có người phụ nữ bên ngoài, giữa chị L và anh Tr cũng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, chỉ có bất đồng về việc cho con bú giữa chị và mẹ chồng. Chị chăm sóc con theo cách hiện đại còn mẹ chồng thì chăm sóc theo kiểu truyền thống, anh Tr không can thiệp, không bên chị, nên chị thất vọng về nhà mẹ ruột sống không đưa con Võ Ngọc Thùy D, sinh ngày 31/5/2020 đi cùng mà để cháu lại cho anh Tr nuôi, khi đó cháu D mới được 4 tháng 8 ngày tuổi đang rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Năm ngày sau chị cùng mẹ ruột đến nhà anh Tr để lấy đồ đạc cá nhân đem về nhưng cũng không đưa bé D đi cùng. Nay chị L xin được ly hôn, Hội đồng xét xử nhận thấy là không có cơ sở. Bởi vì, anh chị không có mâu thuẫn gì trầm trọng đến mức phải ly hôn, có khả năng đoàn tụ để nuôi con chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn ly hôn của chị L.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của Luật sư là có căn cứ phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 116 Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các điểm a, b, đ khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Võ Ngọc Tr. Sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 304/2021/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 5 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn Trần Ngọc L.

2. Về án phí:

- Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã tạm nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003576 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, xem như chị L đã thi hành xong.

Bị đơn Võ Ngọc Tr không phải chịu án phí hôn nhân phúc thẩm. Hoàn lại số tiền anh đã tạm nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004315 ngày 06/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

CÁC THẨM PHÁN

TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thu Thủy Lâm Ngọc Tuyền

Huỳnh Văn Ngoan

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Ngoan